

Bản án số: 138/2024/HSST
Ngày 26/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ An Quân, ông Đinh Ngọc Phú
- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Lưu Mạnh Hùng và bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Tòa án thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024, các quyết định hoãn phiên tòa, đối với các bị cáo:

Nguyễn Trung K, sinh năm 1993, tại Hải Dương; ĐKKHKT và cư trú: Thôn Quảng Nội, xã Ứng Hoà, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: nam Nghề nghiệp: Giám đốc công ty; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Đức Lư (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Nga; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1993; Có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/01/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Hải Dương (có mặt).

Vũ Thị O, sinh năm 1993 tại Hải Dương; ĐKKHKT: xóm Mới, xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: nam Nghề nghiệp: Kế toán; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên bố: Vũ Văn H (đã chết); Họ và tên mẹ: Doãn Thị Th; Gia đình có 04 chị em, bị can là con thứ nhất; Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978; Có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 05/01/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chi Cục thuế khu vực Nam Thanh. Địa chỉ: Xã Thanh Khê, Xã Thanh Khê, Huyện Thanh Hà, Hải Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Đức Thanh- Cục Trưởng;

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978 – Chồng b/c

Địa chỉ: khu đô thị Ecoriver, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

- Chị Đặng Thị T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Đặng Hồi Xuân, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Anh Lê Xuân H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Lý Tự Trọng, P. Hải Tân, TP. Hải Dương

Người làm chứng: (Có danh sách kèm theo 156 người)

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic (viết tắt là Công ty AP Plastic) được Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0801325151 với ngành nghề sản xuất sản phẩm từ nhựa plastic, buôn bán sản phẩm nhựa và thiết bị ngành nhựa. Đăng ký lần đầu vào ngày 03/6/2020 với 02 thành viên là Nguyễn Trung K (là giám đốc, đại diện theo pháp luật) với tỷ lệ góp vốn 60% và Vũ Thị O (chủ tịch hội đồng quản trị, kế toán công ty) với tỷ lệ góp vốn 40% (đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 15/10/2020 với 03 thành viên là Nguyễn Trung K góp vốn 30%, Vũ Thị O góp vốn 45% và Mai Thị Kiều Tr sinh 1983 ở thôn 10, xã Hạ Long, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh góp vốn 25%). Công ty AP có địa chỉ trụ sở chính ở xóm Mới, xã Hồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Ngoài ra, Công ty còn ký hợp đồng thuê nhà xưởng trong khuôn viên của Công ty TNHH Vận tải xây dựng Thanh Hà, địa chỉ: đường gom An Định, P. Việt Hòa, TP. Hải Dương; thuê xưởng của Công ty cổ phần bao bì VA ở đường gom An Định, P. Việt Hoà, TP. Hải Dương để lắp đặt máy móc sản xuất và làm kho chứa hàng hoá, nguyên vật liệu. Đến ngày 15/10/2022, công ty đăng ký thay đổi lần thứ 2 với 04 thành viên gồm: K góp vốn 15% tương ứng với 270 triệu đồng, O góp vốn 40% tương ứng với 720 triệu đồng; chị Tr góp vốn 20% tương ứng với 360 triệu đồng và anh Lê Xuân Hi sinh năm: 1981, ở Lý Tự Trọng, phường Hải Tân, TP. Hải Dương góp vốn 25% tương ứng với 450 triệu đồng.

Từ năm 2021, O và K đã bàn bạc thống nhất khi nhập nguyên liệu đầu vào là hạt nhựa để sản xuất thì sẽ lấy ít hóa đơn GTGT để kê khai và khi bán hàng

hóa cho các cá nhân và hộ kinh doanh thì chỉ xuất hóa đơn giá trị gia tăng (viết tắt GTGT) cho khách hàng nào cần lấy, còn nếu khách hàng không cần thì không xuất hóa đơn GTGT, mục đích để không phải nộp 10% và 8% thuế GTGT thì hàng hóa bán cho khách sẽ rẻ hơn. K và O thống nhất khi Công ty mua, bán hàng hóa không có hóa đơn GTGT thì sẽ bảo khách hàng thanh toán chuyển khoản vào 03 tài khoản cá nhân của Vũ Thị O gồm tài khoản ngân hàng ACB, số tài khoản: 9058767; Ngân hàng BIDV, số tài khoản 46010003632858 và Ngân hàng Viettinbank, số tài khoản: 106866729897, nếu khách hàng chuyển tiền vào tài khoản của K thì sau khi nhận được tiền K chuyển khoản lại cho O. Đến năm 2022, sau khi anh Hi tham gia hoạt động của công ty, O nói với anh Hi nếu khách mua hàng thì bảo thanh toán chuyển tiền vào tài khoản của O.

Ngoài làm giám đốc, đại diện theo pháp luật của công ty, K còn trực tiếp phụ trách vận hành, sửa chữa máy móc sản xuất, anh Hi hỗ trợ K vận hành sản xuất, đi thị trường tìm khách hàng; O phụ trách bộ phận kế toán, quản lý theo dõi sổ sách hàng hóa nhập vào và bán ra. Ngoài ra, K, O cũng đi thị trường tìm kiếm khách hàng. Khi các cá nhân và hộ kinh doanh mua hàng thì sẽ liên hệ với O; K hoặc anh Hi để báo mặt hàng và số lượng. Sau đó, O sẽ lập hóa đơn bán hàng (*không phải hóa đơn GTGT*) ghi tên đơn vị bán là Công ty AP, tên khách hàng, số lượng, đơn giá, thành tiền, dưới mỗi hóa đơn có in phần ký kế toán trưởng là Vũ Thị O, Thủ trưởng đơn vị là Nguyễn Trung K, phần ký của khách hàng rồi in hóa đơn bán hàng từ máy tính gửi qua zalo cho khách hàng hoặc gửi kèm theo hàng hóa. Khi giao hàng cho khách thì Công ty sẽ điều lái xe chở trực tiếp hoặc thuê xe vận chuyển cho khách nếu khách hàng không đến kho xưởng của Công ty AP Plastic ở đường gom An Định, P. Việt Hòa, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương để lấy hàng.

Từ 01/01/2021 đến tháng 12/2022, Công ty AP Plastic nhập nguyên liệu hạt nhựa của nhiều cá nhân, doanh nghiệp không có hóa đơn GTGT để phục vụ sản xuất cốc nhựa và bán ra thị trường. Để tăng doanh thu K và O lấy danh nghĩa Công ty AP Plastic còn nhập số lượng lớn nắp nhựa, ống hút, túi nilong, cuộn màng, cốc giấy, khay cơm, cốc PET của một số Công ty và cá nhân khác không có hóa đơn GTGT để bán kiếm lời.

Sau khi sản xuất cốc nhựa và nhập các sản phẩm thương mại về O, K lấy danh nghĩa của Công ty AP Plastic bán ra ngoài thị trường cho các doanh nghiệp và hộ kinh doanh nhưng chỉ xuất một phần hóa đơn GTGT để kê khai nộp thuế (năm 2021 xuất 14 hóa đơn và năm 2022 xuất 17 hóa đơn GTGT) còn lại xác định trong thời gian từ 01/01/2021 đến tháng 12/2022, K, O lấy danh nghĩa Công ty AP Plastic bán ra ngoài thị trường cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh các mặt hàng cốc nhựa APP, nắp nhựa, ống hút, túi nilon, cốc pet, khay nhựa, cuộn màng nhưng không xuất hóa đơn GTGT với tổng số tiền 38.556.772.118 đồng trong đó năm 2021 đã bán cho 69 khách hàng với tổng số tiền 8.178.787.110

đồng; năm 2022 đã bán cho 106 khách hàng với tổng số tiền 30.377.985.008 đồng, gồm: (có danh sách kèm theo)

Ngày 21/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương nhận được đơn của quần chúng nhân dân về việc phát hiện thấy công ty Công ty AP Plastic bán hàng hoá ra thị trường nhưng không kê khai nộp thuế cho Nhà nước, các nguyên liệu hạt nhựa cũng không có hóa đơn chứng từ. Đề nghị Công an thành phố Hải Dương xác minh làm rõ.

Ngày 05/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã tiến hành khám xét tại văn phòng làm việc của Công ty AP Plastic tại đường gom An Định, P. Việt Hoà, TP. Hải Dương thu giữ: 01 case máy tính nhãn hiệu XIGMATEK, mã XEN46072X1111630680 kèm màn hình LG, mã Model 22MN430N; 01 case máy tính nhãn hiệu E-DRA (không có mã), kèm màn hình nhãn hiệu LG, mã Model 20ML400H; 01 case máy tính nhãn hiệu XIGMATEK, không có mã, kèm màn hình nhãn hiệu Samsung, mã sản phẩm LS27R350FHEXXV, kiểu sản phẩm S27R350FH; khám xét tại chỗ ở của Vũ Thị O tại số 90 Hoa Ban, khu đô thị Ecopark, P. Hải Tân, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương thu giữ 800 tờ tiền mệnh giá 100 đô la Mỹ; Vũ Thị O tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 14 Promax màu đen.

- Tại các bản kết luận giám định ngày 14/11/2023 và ngày 25/4/2024 của Cục thuế tỉnh Hải Dương kết luận:

Công ty AP Plastic có hành vi bán hàng hóa nhưng không xuất hóa đơn GTGT và không kê khai thuế GTGT dẫn đến trốn thuế GTGT 2.444.740.706. Trong đó: Thuế GTGT năm 2021: 743.526.101 đồng; Thuế GTGT (tháng 01/2022): 114.676.364 đồng; Thuế GTGT (từ tháng 02/2022 đến 12/2022): 1.586.538.241 đồng.

- Kết luận giám định số 333 ngày 02/4/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ công an thể hiện như sau:

Trong case máy tính ký hiệu M1 không có ổ cứng lưu trữ dữ liệu do đó không thực hiện giám định đối với case máy tính ký hiệu M1.

Trong mẫu cần giám định ký hiệu A2 tìm thấy 03 tệp exel, 715 tệp ảnh chứa nội dung hoá đơn bán hàng ghi đơn vị bán là Công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic.

Trong mẫu cần giám định ký hiệu A3.1, A3.2 tìm thấy 506 tệp ảnh chứa nội dung hoá đơn bán hàng ghi đơn vị bán là Công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic.

Trong các dữ liệu tìm thấy ở trên không xác định được dữ liệu nào là của phần mềm SSE Soft.

- **Kết luận giám định số 84 ngày 15/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP. Hải Phòng kết luận:** 800 tờ tiền ghi mệnh giá 100 USD (đô la Mỹ) do Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương gửi giám định là thật.

Về vật chứng: 01 case máy tính nhãn hiệu XIGMATEK, mã XEN46072X1111630680 kèm màn hình LG, mã Model 22MN430N; 01 case máy tính nhãn hiệu E-DRA (không có mã), kèm màn hình nhãn hiệu LG, mã Model 20ML400H; 01 case máy tính nhãn hiệu XIGMATEK, không có mã, kèm màn hình nhãn hiệu Samsung, mã sản phẩm LS27R350FHEXXV, kiểu sản phẩm S27R350FH; 01 điện thoại Iphone Promax 14 màu đen; 800 tờ tiền mệnh giá 100 USD sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và gia đình đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước số tiền 2.475.000.000 đồng là tiền khắc phục hậu quả số thuế giá trị gia tăng chưa nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại Cáo trạng số 94/ CT – VKSTPHD ngày 29/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt VKSND) thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Trung K và Vũ Thị O phạm tội “Trốn thuế” quy định tại khoản 3 Điều 200 của Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Vũ Thị O, Nguyễn Trung K phạm tội Trốn thuế.

- Hình phạt chính:

+ Áp dụng điểm 3 Điều 200, điểm s, b khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/01/2024.

+ Áp dụng điểm 3 Điều 200, điểm s, b khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1,2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đề nghị:

Xử phạt bị cáo Vũ Thị O từ 27 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND P. Hải Tân, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 4 Điều 200, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo K, O từ 30 triệu đến 35 triệu sung quỹ nhà nước.

- Về vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại Công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic 01 case máy tính nhãn hiệu XIGMATEK, mã XEN46072X1111630680 kèm màn hình LG, mã Model 22MN430N; 01 case máy tính nhãn hiệu E-DRA (không có mã), kèm màn hình nhãn hiệu LG, mã Model 20ML400H; 01 case máy tính nhãn hiệu XIGMATEK, không có mã, kèm màn hình nhãn hiệu Samsung, mã sản phẩm LS27R350FHEXXV, kiểu sản phẩm S27R350FH.

Trả lại cho bị cáo O 800 tờ tiền ghi mệnh giá 100 USD và 01 điện thoại Iphone Promax 14 màu đen.

- Án phí: Căn cứ điều 135, Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí: các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp vật chứng thu giữ, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở kết luận: Trong năm 2021 - 2022, tại thành phố Hải Dương, Nguyễn Trung K là giám đốc công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic cùng Vũ Thị O là kế toán, thành viên góp vốn của công ty đã bàn bạc, thống nhất lấy pháp nhân công ty AP nhập số lượng lớn nguồn nguyên liệu đầu vào hạt nhựa để sản xuất cốc nhựa dùng một lần và nhập số lượng lớn các mặt hàng nắp cốc, ống hút, túi nilon.. không có hoá đơn giá trị gia tăng để bán cho 117 cá nhân và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hải Dương và một số tỉnh, thành phố khác với tổng số tiền hàng hoá bán ra nhưng không xuất hoá đơn giá trị gia tăng là 38.456.764.118 đồng và không kê khai nộp thuế vào ngân sách nhà nước theo quy định, dẫn đến đã trốn thuế giá trị gia tăng với số tiền là 2.444.740.706 đồng. Trong đó: Thuế GTGT năm 2021: 743.526.101 đồng; Thuế GTGT năm 2022 là 1.701.214.605 đồng.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được việc trốn thuế của công ty đối với Nhà nước bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại hóa đơn, chứng từ, xâm phạm đến chế độ quản lý thuế, gây thất thu ngân sách nhà nước; ảnh hưởng xấu đến tình hình phát triển kinh tế, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Các bị cáo đã có hành vi mua bán hàng hóa nhưng không xuất hóa đơn GTGT và không kê khai thuế GTGT, dẫn đến trốn thuế với số tiền 2.444.740.706 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Trung K, Vũ Thị O về tội “Trốn thuế” theo quy định tại khoản 3 Điều 200 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò đối với các bị cáo: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; các bị cáo và gia đình các bị cáo đã nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.475.000.000 đồng khắc phục hậu quả số thuế giá trị gia tăng chưa nộp vào ngân sách nhà nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo O có bố chồng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, bị cáo được Hội Nạn nhân chất độc Da cam-Đi ô xin xã Đồng Lạc, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xác nhận ủng hộ quỹ Hội 5 triệu đồng; Hội chữ thập đỏ huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xác nhận việc bị cáo O ủng hộ các hộ nghèo trên địa bàn huyện năm 2023, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án này, Nguyễn Trung K là giám đốc phụ trách điều hành hoạt động của công ty, tìm kiếm đối tác, khách hàng, trực tiếp chỉ đạo O thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò chính; bị cáo O phụ trách bộ phận kế toán, quản lý theo dõi sổ sách hàng hóa nhập vào và bán ra dưới mệnh lệnh của K nên giữ vai trò đồng phạm thực hành tích cực.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội, vai trò nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự HĐXX nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức răn đe và nghiêm khắc với hành vi của bị cáo K. Bị cáo O phạm tội dưới sự điều hành của bị cáo K, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo có cơ hội được sửa chữa lỗi lầm của mình dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là phù hợp và cũng đủ nghiêm.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra cần áp dụng hình phạt tiền với các bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và gia đình đã tự nguyện nộp 2.475.000 đồng để khắc phục toàn bộ số tiền trốn thuế nên không phải giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 case máy tính nhãn hiệu XIGMATEK, mã XEN46072X111630680 kèm màn hình LG, mã Model 22MN430N; 01 case máy tính nhãn hiệu E-DRA (không có mã), kèm màn hình nhãn hiệu LG, mã Model 20ML400H; 01 case máy tính nhãn hiệu XIGMATEK, không có mã, kèm màn hình nhãn hiệu Samsung, mã sản phẩm LS27R350FHEXXV, kiểu sản phẩm S27R350FH là tài sản riêng của hai bị cáo

và anh Lê Xuân Hi; 01 điện thoại Iphone Promax 14 màu đen và 800 tờ tiền ghi mệnh giá 100 USD của bị cáo O đều không phải là công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu.

[6]. Về tố tụng và các vấn đề khác:

- Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với Công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic: Quá trình thực hiện hành vi trốn thuế K, O tự bàn bạc thống nhất với nhau về việc bán hàng hoá không xuất hoá đơn giá trị gia tăng, không bàn bạc với các cổ đông khác, không vì lợi ích của pháp nhân vì vậy không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với pháp nhân thương mại là Công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic.

Đối với Mai Thị Kiều Tr, Lê Xuân Hi tham gia góp vốn vào Công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic nhưng Tr không tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; Hi có tham gia vào việc bán hàng hoá nhưng không tham gia bàn bạc về việc bán hàng hoá không xuất hoá đơn GTGT, không có nhiệm vụ xuất hoá đơn GTGT; Hi, Tr không biết việc K, O không xuất hoá đơn GTGT cho khách hàng nên không xử lý về hình sự.

Đối với các cá nhân, hộ kinh doanh mua hàng của Công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic. Căn cứ Điều 4 thông tư số 40/2021/TT-BTC quy định về tính thuế TNCN và thuế GTGT đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thì quy định những cá nhân, hộ kinh doanh có mức doanh thu 100 triệu đồng/01 năm trở xuống không phải nộp thuế GTGT và TNCN. Do đó những cá nhân, hộ kinh doanh mua hàng hoá của Công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic một năm trên 100 triệu đồng. Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã ra văn bản trao đổi với Chi cục thuế nơi những cá nhân, hộ kinh doanh đang hoạt động kinh doanh để kiểm tra về việc kê khai nộp thuế và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với các công ty, doanh nghiệp và cá nhân bán nguyên liệu hạt nhựa và các mặt hàng thương mại cho Công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic với số tiền hàng hoá từ 100 triệu đồng/ 1 năm, Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã ra văn bản kiến nghị các cơ quan quản lý thuế của các công ty, doanh nghiệp, cá nhân để kiểm tra việc kê khai nộp thuế và xuất hoá đơn GTGT khi bán hàng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 1.221 tệp ảnh hoá đơn bán hàng của Công ty TNHH sản xuất và thương mại AP Plastic trong đó có 342 hoá đơn của năm 2021 - 2022 có 162 hoá đơn bán hàng cho các cá nhân, hộ kinh doanh đã chứng minh; những hoá đơn khác xác minh địa chỉ người mua hàng không xác định được địa chỉ; một số hoá

đơn khách hàng không mua hàng theo hoá đơn đã phục hồi, các bị can xác định một số hoá đơn phục hồi trên máy tính công ty đã lên đơn nhưng khách hàng không lấy nên chưa đủ căn cứ để tách các hành vi này.

Đối với Công ty cổ phần bao bì VA sử dụng hoá đơn tiền điện của Công ty AP để hạch toán vào chi phí sản xuất của công ty cổ phần bao bì VA và bán hàng hoá, cho thuê xưởng, xuất hoá đơn GTGT chậm có dấu hiệu Trốn thuế nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã ra Quyết định tách hành vi tài liệu liên quan để điều tra, xác minh theo quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về áp dụng pháp luật:

- Căn cứ khoản 3 và khoản 4 Điều 200, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 58 đối với bị cáo Nguyễn Trung K .

- Căn cứ khoản 3 và khoản 4 Điều 200, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 165, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Thị O.

Căn cứ khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K và Vũ Thị O phạm tội “Trốn thuế”.

[3]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 05/01/2024

Xử phạt bị cáo Vũ Thị O 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị O cho Ủy ban nhân dân xã Hồng Lạc, Thành Hà, tỉnh Hải Dương và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo O kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Quyết định trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Trung K 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng); phạt bị cáo Vũ Thị O 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

[5]. Trả lại cho các đồng sở hữu là bị cáo K, bị cáo O và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Xuân Hi 01 case máy tính nhãn hiệu XIGMATEK, mã XEN46072X1111630680 kèm màn hình LG, mã Model 22MN430N; 01 case máy tính nhãn hiệu E-DRA (không có mã), kèm màn hình nhãn hiệu LG, mã Model 20ML400H; 01 case máy tính nhãn hiệu XIGMATEK, không có mã, kèm màn hình nhãn hiệu Samsung, mã sản phẩm LS27R350FHEXXV, kiểu sản phẩm S27R350FH;

Trả lại cho bị cáo O 01 điện thoại Iphone Promax 14 màu đen và 800 tờ tiền ghi mệnh giá 100 USD.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung K, Vũ Thị O mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được kháng cáo phần có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP Hải Dương, tỉnh HD
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan HSNV Công an TP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thành Hưng